

Số: 80/QĐ-VACE

Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân

BAN THƯỜNG VỤ HỘI KINH TẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam;

Căn cứ kết quả sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đã được Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam tổ chức trong thời gian qua;

Xét đề nghị của Tổng Thư ký Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II và hạng III cho 99 cá nhân đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực Định giá xây dựng và Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

(có danh sách kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Hội Kinh tế xây dựng và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP Hội, Hu3.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH



Trần Hồng Mai

Danh sách các cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
(Kèm theo Quyết định số 80/QĐ-VACE ngày 30 tháng 09 năm 2025 của
Ban Thường vụ Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam)

STT	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	KTE-00055533	Trương Khắc Minh	15/09/1992	035092003128	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
2	KTE-00039037	Phạm Văn Tâm	02/05/1979	040079000327	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
3	KTE-00024863	Phạm Văn Đức	13/10/1985	034085001992	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
4	KTE-00206561	Đỗ Hữu Hoàng	27/03/1994	001094022025	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
5	KTE-00206562	Đỗ Từ Nhật Minh	04/08/1990	001090005228	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
6	KTE-00206563	Đinh Tuấn Vinh	02/08/1980	031080003429	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
7	KTE-00205275	Nguyễn Đức Duy	18/03/1999	034099002985	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
8	KTE-00206564	Lê Khắc Toàn	03/03/1999	038099026758	Định giá xây dựng	III
9	KTE-00206565	Đoàn Viết Kiên	02/05/1993	044093001718	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
10	KTE-00197632	Nguyễn Bá Kiên	20/05/1998	001098008596	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
11	KTE-00090689	Nguyễn Văn Thanh	01/07/1988	033088005106	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
12	KTE-00193822	Đoàn Thị Ngọc Linh	23/03/1989	036189005114	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
13	KTE-00139726	Vương Trung Kiên	06/09/1986	001086012263	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
14	KTE-00206566	Ngô Trần Đức	12/10/1981	038081000035	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
15	KTE-00206567	Lê Thị Nội	01/03/1996	030196016083	Định giá xây dựng	III
16	KTE-00206568	Vũ Hải Triều	21/12/1978	022078004237	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
17	KTE-00206569	Nguyễn Văn Thắng	26/06/1998	030098006370	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
18	KTE-00206570	Phạm Minh Khôi	23/08/1988	042088000321	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
19	KTE-00155622	Hoàng Tuấn Anh	03/11/1976	044076003205	Định giá xây dựng	III
20	KTE-00123152	Trần Văn Ba	14/09/1985	034085023220	Định giá xây dựng	III
21	KTE-00206245	Ngô Văn Sỹ	08/11/1987	036087011325	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
22	KTE-00111626	Nguyễn Hương Hùng	26/10/1982	001082041272	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
23	KTE-00111631	Nguyễn Sỹ Trường	16/01/1988	001088005599	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
24	KTE-00111624	Nguyễn Thị Hải Yến	19/08/1979	001179047741	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
25	KTE-00059097	Lại Thị Dung	25/12/1975	034175010668	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

					Định giá xây dựng	II
26	KTE-00037789	Vũ Thị Mai	28/09/1987	024187000143	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
27	KTE-00105657	Triệu Thanh Tùng	25/01/1971	036071000132	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
28	KTE-00206571	Phan Trung Kiên	10/03/1978	001078002969	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
29	KTE-00107384	Lê Anh Hiếu	13/05/1976	001076061067	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
30	KTE-00105660	Lê Tùng Minh	12/07/1990	033090001443	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
31	KTE-00120462	Đào Quang Sơn	01/11/1986	035086005567	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
32	KTE-00105658	Lê Ngọc Anh	16/03/1983	001083005984	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
33	KTE-00107399	Nguyễn Hữu Quân	26/01/1987	033087001065	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
34	KTE-00206572	Nguyễn Hoàng Cường	08/04/1985	040085024461	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
35	KTE-00206573	Dương Tất Đại	10/10/1982	001082047031	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
36	KTE-00018456	Phạm Văn Thành	29/09/1983	034083020900	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
37	KTE-00206574	Đinh Việt Dũng	30/11/1992	036092009012	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
38	KTE-00206575	Nguyễn Quang Vinh	17/07/1990	000090000050	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
39	KTE-00082819	Nguyễn Hồng Quân	24/11/1984	001084013695	Định giá xây dựng	II
40	KTE-00175098	Lê Văn Thông	20/11/1986	049086009323	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
41	KTE-00205055	Nguyễn Đức Trung	25/05/1988	052088000479	Định giá xây dựng	III
42	KTE-00078430	Nguyễn Đức Cảnh	30/04/1990	040090008851	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
43	KTE-00168603	Đào Việt Bằng	06/08/1982	034082002816	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
44	KTE-00158297	Lê Văn Trường	08/02/1979	034079009576	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
45	KTE-00206576	Đinh Văn Thanh	02/01/1975	038075002246	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
46	KTE-00203892	Phạm Đức Văn	16/03/1989	001089024668	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
47	KTE-00206577	Nguyễn Trung Đức	25/11/1997	001097012330	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
48	KTE-00206578	Trần Trung Dũng	05/08/1976	026076005755	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
49	KTE-00206579	Doãn Trung Bắc	10/04/2000	033200003374	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
50	KTE-00149966	Nguyễn Văn Hưng	06/05/1985	034085005111	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
51	KTE-00172683	Nguyễn Xuân Hải	06/10/1976	030076001713	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

52	KTE-00108161	Hồ Bích Ngọc	17/03/1985	001085050620	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
53	KTE-00108160	Đặng Quang Hòa	30/05/1976	001076028455	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
54	KTE-00093327	Bạch Đăng Quang	20/02/1983	001083005875	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
55	KTE-00095747	Đậu Đức Tiến	30/04/1984	001084035144	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
56	KTE-00053791	Đậu Trọng Hạnh	09/09/1983	040083029332	Định giá xây dựng	II
57	KTE-00106234	Lục Kim Anh	02/08/1984	022184009673	Định giá xây dựng	II
58	KTE-00011516	Trần Ngọc Thắng	16/10/1978	001078010644	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
59	KTE-00114999	Lê Mạnh Hùng	20/11/1980	001080005991	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
60	KTE-00206580	Tô Xuân Hoàng	28/07/1991	031091006438	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
61	KTE-00206581	Trần Thị Mai Thom	24/01/1984	020184001276	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
62	KTE-00206582	Lương Hoàng Mạnh Thắng	15/12/1984	038084024764	Định giá xây dựng	III
63	KTE-00205075	Võ Tường Luân	02/07/1987	052087005427	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
64	KTE-00206583	Dương Anh Ngọc	25/05/1984	038084038269	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
65	KTE-00206584	Lê Thị Như Thanh	15/10/1982	049182006793	Định giá xây dựng	II
66	KTE-00206585	Lê Mai Hùng	09/10/1990	038090000248	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
67	KTE-00190030	Huỳnh Hữu Phúc	18/02/1982	051082019141	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
68	KTE-00206586	Phạm Tấn Lợi	16/04/1986	049086013153	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
69	KTE-00206587	Trương Hàn Giang	15/10/1997	049097010051	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
70	KTE-00203585	Phạm Minh	09/10/1983	048083004219	Định giá xây dựng	III
71	KTE-00206588	Phan Minh Hoàng	03/10/1989	049089015461	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
72	KTE-00090514	Huỳnh Văn Mua	27/02/1981	049081006193	Định giá xây dựng	III
73	KTE-00115914	Kiều Văn Linh	04/09/1995	066095011935	Định giá xây dựng	III
74	KTE-00012075	Đặng Thị Cẩm Lệ	04/09/1985	048185005615	Định giá xây dựng	III
75	KTE-00112233	Trần Quốc Lâm	14/01/1991	049091005777	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
76	KTE-00098705	Lê Kim Trường	28/07/1984	048084000260	Định giá xây dựng	II
77	KTE-00162255	Huỳnh Quốc Tuấn	01/03/1980	049080002167	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
78	KTE-00206589	Đặng Quang Ngọc	20/03/1998	048098007832	Định giá xây dựng	III
79	KTE-00094550	Nguyễn Thành Luân	20/01/1983	054083004454	Định giá xây dựng	II
80	KTE-00205140	Đinh Xuân Từ	27/01/1989	040089009890	Định giá xây dựng	III
81	KTE-00100391	Hoàng Minh Thắng	25/03/1979	049079021079	Định giá xây dựng	II
82	KTE-00206590	Nguyễn Anh Việt	24/05/1982	049082001015	Định giá xây dựng	III
83	KTE-00031686	Lê Đức Nhật	20/05/1990	049090026988	Định giá xây dựng	II

					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
84	KTE-00015405	Nguyễn Thanh Hà	16/04/1988	045088007432	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
85	KTE-00206591	Lê Trần Khánh Linh	20/10/1999	046199004800	Định giá xây dựng	III
86	KTE-00085957	Hoàng Văn Thượng	12/07/1989	030089015037	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
87	KTE-00161087	Nguyễn Minh Hoàng	10/01/1991	049091009169	Định giá xây dựng	III
88	KTE-00010913	Nguyễn Đức Tài	27/11/1984	052084013110	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
89	KTE-00206592	Đinh Tuấn Anh	31/08/1984	042084002423	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
90	KTE-00095000	Ngô Hoàng Tri Nhật	19/10/1982	048082007153	Định giá xây dựng	III
91	KTE-00140874	Tăng Việt Quốc	02/03/1992	045092008558	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
92	KTE-00168983	Võ Minh Hiền	20/06/1991	052091019965	Định giá xây dựng	II
93	KTE-00085321	Đỗ Đăng Phất	11/11/1993	049093003317	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
94	KTE-00105279	Nguyễn Tuấn Tài	07/10/1994	048094000879	Định giá xây dựng	II
95	KTE-00049673	Đặng Quốc Việt	18/11/1982	001082032352	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
96	KTE-00046986	Nguyễn Đức Toàn	13/09/1990	082090012698	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
97	KTE-00191235	Nguyễn Văn Hoang	20/08/1989	082089011802	Định giá xây dựng	III
98	KTE-00206549	Võ Văn Tồn	02/08/1988	083088016992	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
99	KTE-00206550	Bùi Đình Vy	13/03/1997	082097016135	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III

(Danh sách này có 99 người)

VIỆT